TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN
TẠP CHÍ KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SÀI GÒN
ISSN 1859 - 3208
Số 82 (42022)

SAIGON UNIVERSITY
SCIENTIFIC JOURNAL
OF SAIGON UNIVERSITY
No. 82 (04/2022)

Email: tcdhsg@sgu.edu.vn ; Website: http://sj.sgu.edu.vn/

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN NGÀNH LUẬT CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN TRỞ THÀNH NGÀNH ĐÀO TẠO THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

Some proposals to contribute to the development of the law major of Saigon University into a research-oriented training major

ThS.NCS. Luyện Đức Anh
Khoa Luật, Trường Đại học Sài Gòn

TÓM TẮT

Trở thành trường đại học theo hướng nghiên cứu, đạt chuẩn quốc tế vào năm 2035 - đó chính là sứ mệnh và tầm nhìn của Trường Đại học Sài Gòn. Khoa Luật, thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học để đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao hơn của nhu cầu phát triển của nhà trường và cung ứng cho thị trường lao động những nhân lực có trình độ ngày càng tốt hơn. Tuy nhiên, trong thời gian tới cần có một lộ trình, giải pháp toàn diện, thiết thực hơn để ngành luật có thể trở thành ngành đào tạo theo định hướng nghiên cứu.

Từ khóa: *định hướng nghiên cứu, ngành luật, nghiên cứu khoa học, giáo dục đại học*

ABSTRACT

To become a research-oriented university with international standards by 2035 - that is the mission and vision of Saigon University. Faculty of Law, in the past time, there have been positive changes in training and scientific research to meet the increasingly higher requirements of the school's development needs and to provide the labor market with skilled workers. qualified force getting better and better. However, in the coming time, there needs to be a more comprehensive and practical roadmap and solutions so that the law profession can become a research-oriented training industry.

Keywords: *research orientation, law major, scientific research, university education*

1. Đặt vấn đề

Trường Đại học Sài Gòn (Trường ĐHSG) được thành lập theo *Quyết định số 478/QĐ-TTg ngày 25/04/2007 của Thủ tướng Chính phủ* trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Sứ mệnh và tầm nhìn của Trường là cơ sở giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học công lập (trực thuộc UBND TP. Hồ Chí Minh), đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước; tích cực thực hiện đổi mới và góp phần phát triển giáo dục đại học Việt Nam, phấn đấu đến năm 2035 phát triển Trường ĐHSG trở thành trường đại học theo hướng nghiên cứu, đạt chuẩn quốc tế.

Khoa Luật được thành lập vào năm 2009, theo *Quyết định số 963/ĐHSG-*

Email: ld.anh@sgu.edu.vn

TCCB ngày 26 tháng 8 năm 2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sài Gòn và bắt đầu tuyển sinh khóa đầu tiên từ năm 2009 (Khóa 09). Trong năm 2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép Trường đào tạo Thạc sĩ ngành Luật Dân sự và Tố tụng dân sự. Như vậy, với tầm nhìn của mình, Trường ĐHSG nói chung, khoa Luật nói riêng đã vạch rõ con đường phía trước là trở thành trường đại học, ngành đào tạo theo định hướng nghiên cứu.

2. Cơ sở pháp lý của việc đổi mới Trường Đại học Sài Gòn nói chung và Khoa Luật nói riêng trong thời gian tới

2.1. Về chủ trương đổi mới giáo dục đào tạo và tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã xác định mục tiêu cụ thể đối với giáo dục đại học: *"Đối với giáo dục đại học, tập trung đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học. Hoàn thiện mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp với quy hoạch phát triển nhân lực quốc gia; trong đó, có một số trường và ngành đào tạo ngang tầm khu vực và quốc tế. Đa dạng hóa các cơ sở đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển công nghệ và các lĩnh vực, ngành nghề; yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế."*

Về đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đã đặt ra mục tiêu tổng quát đó là: *"Đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao. Giảm mạnh đầu mối, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lắp; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức. Giảm mạnh tỉ trọng, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho cán bộ, viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công".*

Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII cũng đề ra nhiệm vụ, giải pháp đối với giáo dục đại học là: *"Sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể các trường đại học, cơ sở giáo dục - đào tạo hoạt động không hiệu quả, không nhất thiết tỉnh nào cũng có trường đại học. Sắp xếp, tổ chức lại, tập trung xây dựng một số trường sư phạm trọng điểm để đào tạo đội ngũ giáo viên và quản lý giáo dục. Nhà nước tập trung đầu tư chiều sâu, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực chất lượng cao đối với các trường đại học công lập ở một số lĩnh vực mang tầm cỡ khu vực và quốc tế.*

Các trường trong Quân đội, Công an chỉ thực hiện nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng vũ trang".

2.2. Về xây dựng Trường Đại học Sài Gòn trở thành trường đại học định hướng nghiên cứu

Việc xây dựng Trường Đại học Sài Gòn trở thành trường đại học định hướng nghiên cứu, là nơi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước phải căn cứ vào Luật Giáo dục đại học và các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của cơ sở giáo dục đại học và đơn vị sự nghiệp công lập.

Luật Giáo dục đại học năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018 và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 30/12/2019 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học đã quy định quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục đại học, theo đó cơ sở giáo dục đại học tự quyết định và có trách nhiệm giải trình về hoạt động chuyên môn, học thuật, tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản và hoạt động khác trên cơ sở quy định của pháp luật và năng lực của cơ sở giáo dục đại học. Trong đó, chính sách của Nhà nước là: *"Phát triển giáo dục đại học để đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước... Ưu tiên đầu tư phát triển một số cơ sở giáo dục đại học, ngành đào tạo mang tầm khu vực, quốc tế và cơ sở đào tạo giáo viên chất lượng cao; phát triển một số ngành đặc thù, cơ sở giáo dục đại học có đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ chiến lược quốc gia, nhiệm vụ phát triển vùng của đất nước… Thu hút, sử dụng và đãi ngộ thích hợp để nâng cao chất lượng giảng viên; chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ, giáo sư đầu ngành trong cơ sở giáo dục đại học… Khuyến khích, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế nhằm phát triển giáo dục đại học Việt Nam ngang tầm khu vực và thế giới."* (Điều 12, Luật Giáo dục đại học 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2018).

Bên cạnh các quy định trên, tổ chức và hoạt động của Trường còn phải tuân thủ các quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập, các quy định về quản lý, sử dụng viên chức, quản lý tài chính, tài sản, hợp tác quốc tế và các hoạt động khác như Luật Viên chức 2010 (sửa đổi, bổ sung 2019); Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017, Luật Khoa học và công nghệ 2013; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 15/8/2021, quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2.3. Về xây dựng, phát triển nguồn nhân lực pháp luật chất lượng cao phục vụ mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Khoá IX, về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 đã chỉ rõ một trong những nhiệm vụ quan trọng về công tác cán bộ là: *"Hoàn thiện cơ chế thu hút, tuyển chọn, bổ nhiệm các chức danh tư pháp, cán bộ làm việc trong các cơ quan tư pháp; xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao về lĩnh vực tư pháp, bổ trợ tư pháp"; "Quan*

tâm xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành về tư pháp, bổ trợ tư pháp. Chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ tư pháp, luật sư đủ về số lượng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ chuyên sâu trong lĩnh vực pháp luật quốc tế để tham gia giải quyết các vụ việc tranh chấp có yếu tố nước ngoài, bảo vệ hiệu quả quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế."

3. Một số đề xuất góp phần phát triển ngành luật của Trường Đại học Sài Gòn trở thành ngành đào tạo theo định hướng nghiên cứu trong thời gian tới

Mục tiêu đào tạo của Khoa Luật là trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học pháp lý, những kiến thức chuyên sâu thuộc chuyên ngành đào tạo. Người học sẽ được trang bị các kỹ năng nghề nghiệp như: tổ chức, tư vấn, phát triển doanh nghiệp và quản lý doanh nghiệp; quản lý công, đàm phán, soạn thảo, ký kết hợp đồng; thực hiện chức năng của chuyên viên pháp lý tại các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; có thể độc lập đưa ra các đề xuất giải quyết các tình huống pháp lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại; nắm vững các thao tác nghiệp vụ khi tham gia vào các hoạt động tố tụng. Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại các cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, Tòa án, Viện kiểm sát, các văn phòng luật, công ty luật, các đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý, các trường đại học, cao đẳng. Sinh viên có khả năng tự học và nghiên cứu sâu về luật học và các ngành khoa học xã hội và có thể tiếp tục học ngành luật ở các bậc học cao hơn. Định hướng đào tạo ngành luật trong tương lai cùng với định hướng của Trường là trở thành đơn vị đào tạo theo hướng nghiên cứu.

Nghị định 99/2019/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học đã chỉ rõ về việc công nhận cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu: "*1. Cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo với hoạt động nghiên cứu khoa học, đạt các tiêu chí sau: a) Đã công bố định hướng phát triển thành cơ sở giáo dục đại học nghiên cứu trong sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu của cơ sở giáo dục đại học; được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục; b) Có đơn vị thuộc, trực thuộc nghiên cứu khoa học cơ bản, nghiên cứu phát triển công nghệ nguồn; có tỷ lệ ngành đang đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ đạt từ 50% trở lên so với tổng số ngành đang đào tạo cấp bằng; trong 3 năm gần nhất, có quy mô tuyển sinh trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trung bình không thấp hơn 20% tổng quy mô tuyển sinh và cấp trung bình từ 20 bằng tiến sĩ trở lên trong một năm; c) Trong 3 năm gần nhất, tỷ trọng nguồn thu trung bình từ các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, chuyển giao không thấp hơn 15% tổng thu của cơ sở giáo dục đại học; d) Trong 3 năm gần nhất, cơ sở giáo dục đại học công bố trung bình mỗi năm từ 100 bài báo trở lên và đạt tỷ lệ trung bình một giảng viên cơ hữu công bố mỗi năm từ 0,3 bài trở lên trên các tạp chí khoa học có uy tín trên thế giới. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định danh mục tạp chí khoa học có uy tín làm cơ sở công nhận tiêu chí này; đ) Tỷ lệ sinh viên trên giảng viên không quá 20; tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ tiến sĩ không thấp hơn 50% tổng số giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục*

đại học; tỷ lệ giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư không thấp hơn 20% tổng giảng viên cơ hữu có trình độ tiến sĩ của cơ sở giáo dục đại học; e) Giảng viên cơ hữu, cán bộ quản lý cơ hữu của trường đại học công lập là giảng viên, cán bộ được tuyển dụng, sử dụng và quản lý theo quy định về số lượng người làm việc và vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập." (Điều 10, Nghị định 99/2019/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật giáo dục đại học).

Như vậy, tiêu chí để một đại học, trường đại học được công nhận là cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu đã được quy định rõ. Dựa trên những tiêu chí này cùng với đặc thù của Trường ĐHSG, một số giải pháp cần tập trung trong thời gian tới như sau:

- Nhà trường cần coi việc nghiên cứu khoa học là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, bình xét và xếp loại thi đua giữa các khoa, các giảng viên của Trường và tăng cường hơn nữa việc thực hiện các biện pháp nhằm khuyến khích đội ngũ giảng viên tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học như: tăng số giờ chuẩn quy đổi cho một bài báo, công trình nghiên cứu khoa học, tăng cường đầu tư kinh phí, chế độ khen thưởng cá nhân và tập thể có thành tích trong nghiên cứu khoa học. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện Quy chế quản lý về hoạt động nghiên cứu khoa học, cũng như tiếp tục xây dựng Kế hoạch nghiên cứu khoa học hàng năm để định hướng cho các hoạt động khoa học của Trường. Nhà trường cần tích cực áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý các hoạt động khoa học công nghệ: xây dựng các phần mềm quản lý, đưa các thông tin khoa học công nghệ để kịp thời hướng dẫn cho các đơn vị.

- Ký kết, hợp tác với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhằm thực hiện và triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học thiết thực với nhu cầu của cơ quan, tổ chức. Tập trung nghiên cứu các đề tài về luật tư như: pháp luật về đất đai, pháp luật cạnh tranh, tập trung kinh tế, pháp luật sở hữu trí tuệ, pháp luật về hợp đồng, thi hành án, ngân hàng.

- Triển khai các đề tài khoa học mang tính liên ngành giữa các khoa đào tạo như: ngành luật kết hợp với ngành quản trị kinh doanh nghiên cứu về quản trị công ty; ngành luật kết hợp với ngành tài chính - ngân hàng nghiên cứu về hoàn thiện pháp luật trong hệ thống ngân hàng.

- Chỉnh lý chương trình đào tạo theo hướng phân chia một số chuyên ngành chuyên sâu, có sự liên thông trong đào tạo đại học với đào tạo các bậc học cao hơn.

- Thường xuyên khảo sát đơn vị sử dụng lao động để định hướng công tác đào tạo phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của đơn vị sử dụng lao động. Kết nối và hợp tác với các đơn vị sử dụng lao động để sử dụng nhân lực của đơn vị mình sau khi đào tạo dựa trên yêu cầu và nhu cầu tuyển dụng hằng năm của đơn vị sử dụng lao động.

- Tăng cường xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu học tập các học phần để phục vụ tốt hơn cho công tác giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa họa và để nâng cao uy tín, mở rộng hình ảnh của cơ sở đào tạo.

- Tổ chức các buổi hội thảo, sinh hoạt chuyên đề về nghiên cứu khoa học. Hướng dẫn, bồi dưỡng, giúp đỡ các giảng viên, sinh viên về cách thức phát hiện, lựa chọn vấn đề nghiên cứu, xây dựng kế hoạch và hướng dẫn quy trình nghiên cứu khoa học, viết bài báo quốc tế để công tác nghiên cứu khoa học đạt hiệu quả cao nhất.

- Mỗi giảng viên phải thấy được giảng dạy và nghiên cứu khoa học là hai nhiệm vụ có quan hệ hữu cơ, thống nhất; nghiên cứu khoa học chính là nhiệm vụ bắt buộc, thường xuyên đối với tất cả giảng viên, từ đó giảng viên cần chủ động xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học của mình mỗi năm dựa trên kế hoạch của nhà trường và lĩnh vực giảng dạy, nhu cầu của bản thân. Giảng viên, trước hết cần nghiên cứu những vấn đề cụ thể, trực tiếp phục vụ cho hoạt động giảng dạy và tích cực tham gia viết bài đăng tạp chí, Hội thảo, các Trang thông tin điện tử… Giảng viên cần là tấm gương nghiên cứu khoa học cho sinh viên và cần khơi dậy trong sinh viên niềm đam mê nghiên cứu khoa học qua các bài giảng, như: khuyến khích sinh viên phát biểu, tìm tòi, thảo luận để tìm ra những vấn đề mới, vấn đề còn bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật so với thực tiễn…Giảng viên không nên giảng dạy quá nhiều học phần (chỉ nên dạy từ hai đến ba học phần chuyên ngành và tối đa hai học phần không chuyên) để có thời gian đầu tư cho nghiên cứu khoa học, viết giáo trình, tài liệu học tập. Ưu tiên tuyển dụng đội ngũ giảng viên có học vị cao, có thành tích về nghiên cứu khoa học.

- Có những biện pháp khuyến khích, tạo điều kiện, hỗ trợ sinh viên nghiên cứu khoa học như hỗ trợ về tài chính, học bổng, triển khai các kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tế. Tạo môi trường khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo gắn với kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên, như việc thương mại hóa các sản phẩm khoa học.

4. Kết luận

Trở thành cơ sở đào tạo đại học theo định hướng nghiên cứu, là một con đường rất chông gai, cần có một quyết tâm lớn và một lộ trình bài bản, rõ ràng, khoa học, thiết thực được Trường, Khoa triển khai trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Trường đại học không chỉ là nơi truyền bá trí thức mà còn là nơi sáng tạo nên tri thức, như Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (2021) đã chỉ rõ: *"Gắn kết chặt chẽ giáo dục và đào tạo với nghiên cứu, triển khai, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới; hình thành các trung tâm nghiên cứu xuất sắc, các nhóm đổi mới sáng tạo mạnh"*.

Trường ĐHSG nói chung và Khoa Luật nói riêng cần luôn coi nhiệm vụ nghiên cứu, triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ ngang bằng với các hoạt động đào tạo; với mục đích là trở thành cơ sở đào tạo đại học theo hướng nghiên cứu trong tương lai không xa và để đáp ứng những đòi hỏi ngày càng cao của đất nước về nguồn nhân lực chất lượng cao để đưa đất nước tiến lên là một nước công nghiệp phát triển trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban chấp hành Trung ương Đảng Khoá XI (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế,* ngày 04 tháng 11 năm 2013.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII (2017). *Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập,* ngày 25 tháng 10 năm 2017.

Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Khoá XII (2020). *Kết luận số 84-KL/TW về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Khoá IX, về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020,* ngày 29 tháng 7 năm 2020.

Chính phủ (2019). *Nghị định số 99/2019/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học,* ban hành ngày ngày 30 tháng 12 năm 2019.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* tập I. Hà Nội: NXb CTQGST.

Quốc hội (2012). *Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13,* thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2012.

Quốc hội (2018). *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018 số 34/2018/QH14,* thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2018.

Trường Đại học Sài Gòn (2022). Giới thiệu. Truy xuất từ https://sgu.edu.vn/gioi-thieu-truong/.

Ngày nhận bài: 08/4/2022 Biên tập xong: 15/04/2022 Duyệt đăng: 20/04/2022